

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BỈM SƠN
TỈNH THANH HÓA

Số:18/2018/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bỉm Sơn, ngày 07 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 23/2018/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 01 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Trịnh Văn H**- sinh năm 1987

Địa chỉ: SN 22 đường T, khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Chị **Trương Thị H**- sinh năm 1992

Nơi đăng ký HKTT: SN 22 đường T, khu phố 5, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa

Chỗ ở hiện nay: SN 38, khu phố 8, phường B, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội 14 và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II Danh mục án phí ban hành kèm theo;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Trịnh Văn H** và chị **Trương Thị H**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về hôn nhân:** Anh **Trịnh Văn H** và chị **Trương Thị H** thuận tình ly hôn

*** Về phần con chung:** Vợ chồng có 2 con chung là Trịnh Hoàng M(nam), sinh 24/10/2014 và Trịnh Thanh Ng(nam), sinh 30/6/2016. Hai bên thống nhất giao cháu M cho anh Trịnh Văn H, giao cháu Ng cho chị Trương Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên(18 tuổi) và có khả năng lao động. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Hai bên được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Tuy nhiên, nếu bên nào lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người kia theo quy định tại khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình.

Vì quyền lợi của con cái, khi cần thiết, các bên được quyền làm đơn thay đổi nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

*** Về tài sản:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*** Về án phí:** Anh Trịnh Văn H và chị Trương Thị H mỗi người phải nộp 75.000đ (bảy mươi lăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Hai bên thống nhất chuyển số tiền 300.000đ anh H đã nộp tạm ứng án phí sang phần án phí mà chị H và anh H phải nộp theo quy định. Trả lại cho anh Trịnh Văn H 150.000đ(một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai số: AA/2017/0000572 ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Chi cục Thi hành dân sự thị xã Bỉm Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Bỉm Sơn;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, Thanh Hóa(Đk 2014);
- Chi cục THADS thị xã Bỉm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Xuân Sang

